

BỘ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **4368** /QĐ-BCT

Hà Nội, ngày 06 tháng 8 năm 2008

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc đổi tên sản phẩm vật liệu nổ công nghiệp đăng ký sử dụng trong
Danh mục vật liệu nổ công nghiệp được sản xuất và sử dụng tại Việt Nam**

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG

Căn cứ Nghị định số 189/2007/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Nghị định 27/CP ngày 20/4/1995 của Chính phủ về quản lý, sản xuất, cung ứng và sử dụng vật liệu nổ công nghiệp và Thông tư số 02/2005/TT-BCN ngày 29/3/2005 của Bộ Công nghiệp hướng dẫn quản lý sản xuất, kinh doanh cung ứng và sử dụng vật liệu nổ công nghiệp;

Xét đề nghị của nhà sản xuất thuốc nổ công nghiệp Orica – Australia và các tài liệu đăng ký nhãn hiệu sản phẩm quốc tế.

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Khoa học và Công nghệ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Đổi tên sản phẩm thuốc nổ Powergel Magnum 3151 và mỗi nổ Azomex PPP 400 trong Danh mục Vật liệu nổ công nghiệp được phép sản xuất và sử dụng tại Việt Nam thành thuốc nổ Senatel Pulsa và mỗi nổ Pentex.

Các chỉ tiêu kỹ thuật và mục đích sử dụng của thuốc nổ Senatel Pulsa và mỗi nổ Pentex không thay đổi so với thuốc nổ Powergel Magnum 3151 và mỗi nổ Azomex PPP 400 và được quy định tại Phụ lục của Quyết định này.

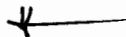
Điều 2. Nhà sản xuất Orica – Australia, sản xuất thuốc nổ Senatel Pulsa và mỗi nổ Pentex, các đơn vị cung ứng sản phẩm thuốc nổ này tại Việt Nam phải đảm bảo chất lượng sản phẩm thuốc nổ ổn định, phù hợp với các chỉ tiêu kỹ thuật quy định tại Quyết định này và thực hiện nghiêm túc các quy định về kiểm tra chất lượng sản phẩm hàng hoá khi nhập khẩu

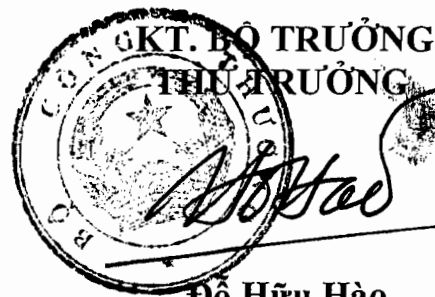
Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng các Vụ chức năng, Cục trưởng Cục Kỹ thuật an toàn và môi trường công nghiệp, các công ty cung ứng vật liệu nổ công nghiệp chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3,
- Lưu: VT, KHCN.





Đỗ Hữu Hào



PHỤ LỤC

(Kèm theo Quyết định số 4368/QĐ-BCT ngày 06 tháng 8 năm 2008)

A. Thuốc nổ Senatel Pulsa		Mức đăng ký
1. Tốc độ nổ		5,4 Km/s
2. Tỷ trọng (g/cm ³)		1,22
3. Sức công phá so với thuốc nổ ANFO (cùng khối lượng)		116 %
4. Sức công phá so với thuốc nổ ANFO (cùng thể tích)		175%
5. Độ nhạy kích nổ		Kíp nổ số 8
6. Thời hạn bảo quản		24 tháng
7. Quy cách sản phẩm, bao gói và sử dụng		
- Bao gói		01 lớp bao nhựa
- Quy cách		
* Đóng thỏi (mm)		Φ25 - Φ 275
* Đóng thùng (Kg)		25
8. Sử dụng		Mỏ lộ thiên.
B. Mìn nổ Pentex		
1. Tỷ trọng (g/cm ³)		1,6
2. Tốc độ nổ (Km/giây)		7,2
3. Hạn sử dụng (tháng)		60
4. Áp lực nổ (GPa)		21,6
5. Sử dụng		Mỏ lộ thiên

♂